

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: **89/2025/HS-ST**

Ngày 16/5/2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thu Phương

**Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hà
2. Ông Phạm Bá Xuân**

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thu Hương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 05 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 05 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: N.V.Đ, sinh năm: 1981; HKTT: Tổ A, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, Hà Nội; Nơi ở: Tổ B, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, Hà Nội. Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 06/12; Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không; Bố là: N.Đ.T -SN 1955; Mẹ là: T.T.K.Đ -SN 1960; Vợ là: B.T.B - SN 1977; Có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2014.

Nhân thân: 03 tiền án (đã xóa)

- Bản án số 105/HSST ngày 28.11.2002 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ xử 07 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, 03 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt chung là 10 tháng tù. Ra trại ngày 19.12.2003. (đã xóa)

- Bản án số 13/HSST ngày 23.01.2006 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử 8 tháng tù tội Đánh bạc. Ra trại ngày 16.12.2006. (đã xóa).

- Bản án số 446/HSST ngày 21.12.2007 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử 7 năm tù tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Phạm tội ngày 21.08.2007. Ra trại ngày 21.01.2013. (đã xóa).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27.12.2024. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố Hà Nội

(có mặt tại phiên tòa)

2. Họ và tên: N.T.G, sinh năm: 1979; HKTT: Tổ C, phường Bưởi, quận Tây Hồ, Hà Nội; Nơi ở: Tổ Đ, phường Bưởi, quận Tây Hồ, Hà Nội. Nghề nghiệp: Không ;

Văn hóa: 06/12; Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không; Bô là: N.T.S -SN 1955; mẹ là: N.T.P -SN 1956. Vợ là: P.T.Q- SN 1981 (đã ly hôn); Có 02 con, con lớn SN 2006, con nhỏ SN 2014.

Nhân thân: Có 02 tiền sự năm 2008 và 2011, đã ngoài thời hiệu.

Bị bắt quả tang ngày 26.12.2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội.

(có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h00' ngày 26/12/2024, N.T.G điều khiển xe máy Yamaha ROC màu trắng, không đeo biển kiểm soát đến địa chỉ Tổ E phố Núi Cung, phường Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội mua của N.V.Đ 02 gói ma túy Heroine với giá 400.000 đồng mục đích để sử dụng. Khi về đến khu vực cầu vượt Hoàng Hoa Thám, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, Hà Nội thì bị Tổ công tác Công an phường Liễu Giai, quận Ba Đình, Hà Nội kiểm tra hành chính bắt quả tang đang tàng trữ 02 gói giấy bên trong đều chứa chất bột màu trắng tại hộc để đồ phía trước xe máy Yamaha ROC.

* Vật chứng thu giữ:

- 02 (một) gói giấy bên trong đều chứa chất bột màu trắng.
- 01 (một) chiếc xe máy Yamaha ROC màu trắng không có biển kiểm soát.
- 01 (một) điện thoại Iphone 6 màu bạc, lắp sim số: 0976.017.462

Tại cơ quan điều tra, G khai ngoài hành vi mua ma túy của Đ vào ngày 26/12/2024 thì trước đó đã mua ma túy của Đ một lần về để sử dụng cho bản thân.

N.V.Đ đã đầu thú tại cơ quan điều tra và khai nhận về hành vi bán ma túy cho N.T.G.

* Vật chứng thu giữ của N.V.Đ:

- 46 (bốn mươi sáu) gói giấy bên trong đều chứa chất bột màu trắng.
- 10 (mười) túi nilong bên trong đều chứa tinh thể màu trắng.
- 09 (chín) viên nén màu hồng.
- 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy A7, lắp sim số: 0986.884.326

* Tại bản kết luận giám định số 182/KL-KTHS, ngày 04 tháng 01 năm 2025 của Phòng PC09- CATP. Hà Nội, kết luận:

* Tang vật thu giữ của N.T.G:

- Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy đều là ma túy loại Heroine, có tổng khối lượng: 0,180 gam

* Tang vật thu giữ của N.V.Đ:

- Chất bột màu trắng bên trong 46 (bốn mươi sáu) gói giấy đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 4,780 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 10 (mười) túi nilông đều là ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng: 1,66 gam.

+ 09 (chín) viên nén màu hồng bên trong 03 túi nilông đều là ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng: 0,820 gam.”

Tại cơ quan điều tra, N.V.Đ khai nhận: Trưa ngày 24/12/2024, N.V.Đ đi xe ôm từ nhà tại Núi Cung, tổ E, Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội đến khu vực ngõ Khâm Thiên- Hà Nội, tìm mua Heroine về sử dụng và bán kiếm lời. Đ gặp một người đàn ông không quen biết, hỏi mua 500.000 đồng ma túy Heroine. Đ mang về sử dụng một phần. Tối ngày 24.12.2024, Đ đến nhà của Đ mua 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng, Đ được lãi số tiền 80.000 đồng. Đến khoảng 12 giờ ngày 26/12/2024, Đ tiếp tục đến Khu vực ngõ Chợ Khâm Thiên- Hà Nội tìm mua ma túy về bán. Tại đây, Đ mua 2.800.000 đồng ma túy (bao gồm: 2.200.000 đồng tiền ma túy Heroine, 400.000 đồng tiền ma túy “đá”, 200.000 đồng được 09 viên ma túy “hồng phiến”). Sau đó, Đ chia nhỏ số ma túy vừa mua được ra thành 48 gói Heroine nhỏ, 10 túi nilon chứa ma túy “đá”. Đến khoảng 13h30’ cùng ngày, N.T.G đến nhà Đ và hỏi mua 02 gói Heroine với giá 400.000 đồng. Đ được lãi 150.000 đồng.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu trắng không có biển kiểm soát, cơ quan điều tra đã tiến hành đăng báo nhưng chưa xác định được chủ sở hữu, xe máy không có trong sổ dữ liệu đăng ký quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

Về đối tượng bán ma túy cho Đ, do không xác định được nhân thân nên không đề cập xử lý.

Tại bản cáo trạng số 82/CT-VKS ngày 16/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình đã truy tố bị cáo N.V.Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo N.T.G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251 (đối với bị cáo Đ), áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS (đối với bị cáo G); điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt N.V.Đ từ 8- 9 năm tù; xử phạt N.T.G từ 12- 15 tháng tù; Do các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Buộc bị cáo N.V.Đ phải truy nộp số tiền 200.000 đồng, là tiền thu lời bất chính từ việc bán ma túy để xung Ngân sách Nhà nước.

* Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong, bên trong có 0,180gam ma túy loại Heroine, đã qua giám định; 01 bao niêm phong, bên trong có 4,780gam ma túy loại Heroine; 2,480 gam ma túy Methamphetamine, đều qua giám định.

Tịch thu xung Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại Iphone 6 màu bạc, lắp sim số: 0976.017.462 và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu trắng không có biển kiểm soát, đã thu giữ của bị cáo G; 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy A7, lắp sim số: 0986.884.326 đã thu giữ của bị cáo Đ do có liên quan đến hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ba Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt quả tang, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13h30' ngày 26/12/2024, tại địa chỉ tổ E phố Núi Cung, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, Hà Nội, N.V.Đ đã có hành vi bán trái phép 0,180 gam là ma túy loại Heroine với giá 400.000 đồng cho N.T.G; Ngày 24/12/2024, N.V.Đ còn bán 01 gói Heroine cho N.T.G với giá 200.000 đồng.

Khám xét tại nhà riêng của N.V.Đ thu giữ được 4,780g Heroine và 2,480g Methamphetamine, là số ma túy Đ mua về mục đích để bán kiếm lời.

Đối với N.T.G đã thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy vào ngày 26/12/2024 nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang tại khu vực cầu vượt Hoàng Hoa Thám, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, Hà Nội.

Hành vi của bị cáo N.V.Đ đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo N.T.G đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình truy tố các bị cáo là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, ma túy là tệ nạn xã hội nguy hiểm, nó hủy hoại sức khỏe của con người, là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác. Vì những tác hại của ma túy nên pháp luật xử lý rất nghiêm khắc đối với loại tội phạm này. Mặc dù biết rõ tác hại của ma túy và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích vụ lợi nên các bị cáo đã phạm tội. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo N.V.Đ nhân thân đã có 03 tiền án, tuy đã được xóa án tích nhưng cũng xác định có nhân thân xấu.

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa cả hai bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; bị cáo Đ sau khi phạm tội đã đầu thú; bị cáo G nhân thân lần đầu phạm tội nên Hội đồng xét xử

cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung và các biện pháp tư pháp khác: Do các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Buộc bị cáo N.V.Đ phải truy nộp số tiền 200.000 đồng, là tiền thu lời bất chính từ việc bán ma túy để xung Ngân sách Nhà nước.

[6] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong, bên trong có 0,180gam ma túy loại Heroine, đã qua giám định; 01 bao niêm phong, bên trong có 4,780gam ma túy loại Heroine; 2,480 gam ma túy Methamphetamine, đều qua giám định.

Tịch thu xung Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại Iphone 6 màu bạc, lắp sim số: 0976.017.462 và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu trắng không có biển kiểm soát, đã thu giữ của bị cáo G; 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy A7, lắp sim số: 0986.884.326 đã thu giữ của bị cáo Đ do có liên quan đến hành vi phạm tội.

[7] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo N.V.Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo N.T.G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ vào: Điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự:

+ Xử phạt: N.V.Đ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2024.

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự:

+ Xử phạt: N.T.G 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2024.

Căn cứ vào: - Điều 106; Điều 299; Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội năm 2016:

* Buộc bị cáo N.V.Đ phải truy nộp số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) để xung Ngân sách Nhà nước.

*Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: - 01 bao niêm phong, bên trong có 0,180gam ma túy loại Heroine, đã qua giám định.

- 01 bao niêm phong, bên trong có 4,780gam ma túy loại Heroine; 2,480 gam ma túy Methamphetamine, đều qua giám định.

Tịch thu Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại Iphone 6 màu bạc, lắp sim số: 0976.017.462; 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy A7, lắp sim số:

0986.884.326 và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha đã cũ, màu trắng, không có biển kiểm soát, số khung: SA16J-841512, số máy: A125E- 841543.

Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình theo Biên bản bàn giao vật chứng số 143 ngày 13/5/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình.

Các bị cáo N.V.Đ và N.T.G, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Ba Đình;
- Công an quận Ba Đình;
- Thi hành án quận Ba Đình;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS

(đã ký)

Đặng Thu Phương